

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ NGOẠI VỤ

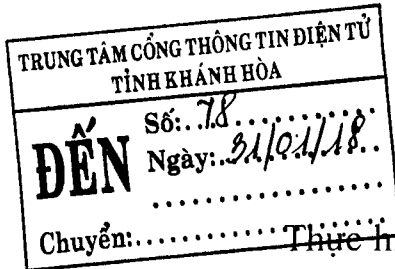
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143 /SNGV-VP

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 01 năm 2018

V/v đăng tải dự thảo nội dung văn bản quy phạm pháp luật để lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân có liên quan.

Kính gửi: Công thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa.



Thực hiện Khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BNG-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, căn cứ Công văn số 12363/UBND-TH ngày 25/12/2017 của UBND tỉnh về việc xây dựng văn bản quy định điều kiện tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phòng thuộc Sở Ngoại vụ, Sở Ngoại vụ xây dựng nội dung dự thảo Quyết định ban hành Quy định, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở.

Để tham mưu UBND tỉnh ban hành đúng quy định, Sở Ngoại vụ kính đề nghị Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa quan tâm, đăng tải dự thảo nội dung Quyết định nói trên lên Công thông tin điện tử tỉnh để các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia ý kiến, giúp cơ quan chủ trì có cơ sở báo cáo UBND tỉnh trong quý I năm 2018. Nội dung tham gia góp ý xin của các tổ chức, cá nhân gửi về Sở Ngoại vụ (địa chỉ: 42 Nguyễn Thị Minh Khai, Nha Trang; email: sngv@khanhhoa.gov.vn) **trước ngày 28/02/2018.**

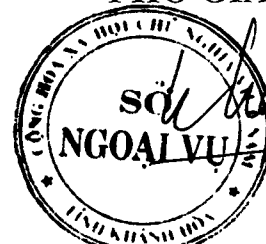
Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp công việc của Quý cơ quan./.

(Kèm theo dự thảo Quyết định và Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở Ngoại vụ)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Dương Nam Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2018/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở Ngoại vụ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BNG-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ Trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ trực thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số .../TTr-SNgV ngày .../.../2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở Ngoại vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2018.

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với

Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở Ngoại vụ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2018/QĐ-UBND ngày / /2018 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng các phòng chuyên môn thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Khánh Hòa, cụ thể như sau:

a) Chức danh Trưởng phòng và các chức danh tương đương của các phòng thuộc Sở Ngoại vụ, gồm: Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ);

b) Chức danh Phó Trưởng phòng và các chức danh tương đương của các phòng thuộc Sở gồm: Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ).

2. Tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo, quản lý quy định tại Khoản 1 điều này làm cơ sở trong việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và áp dụng đối với các trường hợp khi xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Điều 2. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng thuộc Sở là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Phó Trưởng phòng thuộc Sở là người giúp Trưởng phòng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt thì sẽ ủy nhiệm cho một Phó Trưởng phòng điều hành các hoạt động của phòng.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng và mục tiêu của quy định

1. Công chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Giám đốc xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động công chức lãnh đạo, quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ.

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

4. Mục tiêu của quy định này nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý ngành ngoại giao về phẩm chất chính trị, đạo đức công chức, công vụ, năng lực, trình độ chuyên môn. Đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển đội ngũ góp phần nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ, công vụ của cơ quan.

Điều 4. Điều kiện để bổ nhiệm

1. Tuổi bổ nhiệm lần đầu đối với Trưởng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ không quá 50 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nam. Trường hợp công chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau một thời gian công tác nếu được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định định khi bổ nhiệm lần đầu.

2. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản theo quy định;

3. Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao;

4. Không trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên;

5. Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm;

6. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt;

7. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra phải có ý kiến thống nhất của Chánh Thanh tra tỉnh (theo khoản 14 điều 2 Thông tư

liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCTP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh).

Điều 5. Bổ nhiệm trong các trường hợp đặc biệt và bổ nhiệm lại

1. Theo yêu cầu luân chuyển, điều động của cơ quan có thẩm quyền;
2. Các trường hợp được bổ nhiệm qua thi tuyển các chức danh lãnh đạo cấp phòng theo Đề án đã được phê duyệt;
3. Việc bổ nhiệm lại công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo Điều 41 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

Điều 6. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất

a) Có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Không tham nhũng và có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, không cơ hội, gần bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm;

c) Có bản lĩnh vững vàng, dám nghe, dám nói, dám làm và dám chịu trách nhiệm cá nhân; thẳng thắn trong đấu tranh phê bình và tự phê bình, chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ;

d) Phong cách làm việc dân chủ, quan hệ chân tình và bình đẳng với đồng nghiệp, gần gũi với quần chúng;

e) Đoàn kết nội bộ, có khả năng tập hợp, xây dựng tập thể vững mạnh, biết phối hợp, hỗ trợ, chia sẻ để nâng cao hiệu quả trong công việc; không vi phạm pháp luật và các quy định của Nhà nước, nội quy của cơ quan; có uy tín, được tập thể công chức trong đơn vị tín nhiệm.

2. Hiểu biết, năng lực

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản pháp quy của Nhà nước về các lĩnh vực thuộc ngành ngoại giao và các lĩnh vực khác có liên quan;

b) Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về ngành ngoại giao, có năng lực thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được phân công;

c) Có kinh nghiệm tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực được phân công;

d) Có kiến thức, kỹ năng quản lý, điều hành; có năng lực thực tiễn và triển vọng phát triển.

3. Trình độ

a) Chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành được đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và ngành, lĩnh vực được phân công;

b) Lý luận chính trị: Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên;

c) Quản lý Nhà nước: Đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên và đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên trở lên;

d) Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 4/6 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

đ) Trình độ tin học văn phòng: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

e) Có chứng chỉ chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo cấp phòng.

Điều 7. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Ngoại vụ

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6;

2. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ quản lý nhà nước về một trong các chuyên ngành, lĩnh vực thuộc ngành ngoại giao;

3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, phối hợp xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc các lĩnh vực được phân công; tham gia xây dựng các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, các giải pháp kinh tế - xã hội để phục vụ cho công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực được giao tại địa phương;

4. Có năng lực quản lý, điều hành, có kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành theo lĩnh vực được phân công đảm nhiệm. Có khả năng bao quát công việc của đơn vị, hướng dẫn công chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp với các cấp, các cơ quan có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao;

5. Am hiểu tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương, trong nước; có khả năng nghiên cứu, đề xuất các giải pháp, biện pháp xây dựng, phát triển của ngành ở địa phương;

6. Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở hoặc các chức vụ tương đương khác từ 02 năm trở lên.

Điều 8. Tiêu chuẩn cụ thể của chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ

1. Đảm bảo các điều kiện để bổ nhiệm tại Điều 4 và tiêu chuẩn chung theo quy định tại Điều 6;

2. Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ trong các lĩnh vực thuộc ngành ngoại giao;

3. Có năng lực xây dựng phương án, đề án, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ;

4. Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực được phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan

1. Giám đốc Sở Ngoại vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng Quy định này.

2. Đối với các trường hợp công chức đã được bổ nhiệm giữ các chức vụ Trưởng, Phó Trưởng phòng các phòng thuộc Sở Ngoại vụ đến thời điểm Quy định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng đủ các điều kiện, tiêu chuẩn thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Thời gian bổ sung các điều kiện, tiêu chuẩn còn thiếu không quá 12 tháng.

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Ngoại vụ) để được xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**